

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – tự do – hạnh phúc

Bản án số: 191 /2018/HNGĐ-ST

Ngày: 31-5-2018.

V/v “tranh chấp yêu cầu thay
đổi người trực tiếp nuôi con sau
ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP

-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thành Ý

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Công Điện;
2. Ông Nguyễn Thế Tụ.

-Thư ký phiên tòa: bà Cao Kiều Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 46A/2018/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 02 năm 2018 về việc “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2018/QĐXXST-HN ngày 11 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Lâm Văn H

Địa chỉ: Số 26, đường 41, phường 6, quận 4, Thành Phố Hồ Chí Minh. Có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Bùi Trung L, Công ty luật TNHH Lộc Phúc & Thịnh – Thuộc Đoàn Luật sư TP Hồ Chí Minh. Có mặt

- Bị đơn: Cao Thị Diễm M

Địa chỉ: Số 26, đường 41, phường 6, quận 4, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: ấp Long Trường 2, xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, Hậu Giang.
Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Đào Thanh T

Địa chỉ: ấp Long Trường 2, xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, Hậu Giang.
Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ theo đơn khởi kiện về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn đề ngày 04/8/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Lâm Văn H trình bày: Anh và chị Cao Thị Diễm M trước đây là vợ chồng, nhưng đến năm 2013 do phát sinh mâu thuẫn trong đời sống vợ chồng không thể hàn gắn được nên đã được Tòa án nhân dân quận 4, Thành Phố Hồ Chí Minh giải quyết ly hôn, theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 556/2013/QĐST-HNGĐ ngày 18/12/2013, về con chung hai bên thỏa thuận giao cho chị My tiếp tục nuôi cháu Lâm Gia H, sinh ngày 17.02.2011, anh H chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tuy nhiên anh H chị M vẫn sống chung dưới mái nhà để cùng nhau nuôi dưỡng cháu H nhưng đến tháng 02.2017 chị M đưa cháu H về quê ở ấp Long Trường 2, xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang và không đưa cháu H lên trên Thành Phố Hồ Chí Minh để sống cùng anh H. Từ đó, chị M cắt mọi liên lạc với anh, anh không thể thăm nom, chăm sóc cháu Hân được. Hiện nay, chị Cao Thị Diễm M đã đưa cháu H về sống tại ấp Long Trường 2, xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, anh đã nhiều lần tìm đến để thăm cháu Hân, nhưng phía chị M ngăn cản, không cho anh thăm nom cháu H.

Hiện nay chị M đã có gia đình khác và đã có con riêng cùng với người chồng sau, cháu H cũng sống chung với chị M và người chồng sau. Nay anh yêu cầu Tòa án buộc chị Cao Thị Diễm M giao cháu Lâm Gia H cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Qua quá trình tố tụng chị M thừa nhận lời trình bày của nguyên đơn là trước đây anh, chị là vợ chồng nhưng đến năm 2013 do mâu thuẫn nên vợ chồng đã được Tòa án nhân dân quận 4, Thành Phố Hồ Chí Minh đã giải quyết bằng quyết định thuận tình ly hôn số 556/2013/QĐST-HNGĐ ngày 18/12/2013, về con chung hai bên thỏa thuận cho chị M tiếp tục nuôi cháu Lâm Gia H, sinh ngày 17.02.2011, anh H chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Nay chị M đã lập gia đình vào tháng 2/2018 và hiện nay chị đang ở bên chồng cùng với cháu H, chị đang nuôi đứa con khoảng 04 tháng tuổi với chồng sau là Đào Thanh T, chị không có việc làm, vì đang nuôi con nhỏ mà chỉ nhờ vào anh T đi làm vườn để nuôi chị và con; Nay cháu M đang học lớp 1 anh T là người trực tiếp đưa đón cháu đi học hàng ngày. Vì con chị

sống chung với chị và Tâm có cuộc sống tốt nên chị không đồng ý giao cháu H cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng.

Tại biên bản ghi lời khai cháu H trình bày: Hiện nay cháu đang học lớp 1 anh T đưa đón cháu đi học hằng ngày, cháu sống cùng anh T và chị M. Nay cháu có nguyện vọng sống với chị M.

Tại biên bản ghi lời khai anh Tâm trình bày: anh và chị M cưới nhau vào tháng 2/2018 và hiện nay đang có 01 con chung khoảng 04 tháng tuổi; cháu H và chị M sống cùng anh, anh trực tiếp đưa đón cháu M đi học hằng ngày, chị M không có công việc vì đang nuôi con nhỏ anh T là người trực tiếp lao động để nuôi chị M cháu H.

Tại biên bản xác minh của ông Nguyễn Văn H trưởng ấp Long Trường 2, xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xác nhận chị Cao Thị Diễm M có đăng ký tạm trú ở ấp Long Trường 2, xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Nay chị M đã có gia đình, chồng tên Đào Thanh T ở cùng ấp, chị M hiện đã có con riêng khoảng 04 tháng tuổi với anh T, cháu H cùng sống chung với anh T và chị M, chị M không có công việc gì, anh T lao động chính có đất cha, mẹ cho canh tác để nuôi chị M và cháu H.

Ý kiến Viện kiểm sát: Cháu H sống ổn định với mẹ, đồng thời cũng có nguyện vọng sống chung với mẹ, nếu thay đổi người trực tiếp nuôi con sẽ ảnh hưởng làm xáo trộn cuộc sống của cháu; đề nghị tiếp tục giao cháu H cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; sau khi nghe Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc áp dụng thủ tục Tố tụng Dân sự của Tòa án và nội dung giải quyết vụ án; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp theo quy định tại khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin được xét xử vắng mặt; Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay bị đơn Cao Thị Diễm M có mặt, đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đào Thanh T vắng mặt (Theo đơn xin vắng mặt). Căn cứ khoản 1, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Hội

đồng xét xử tiến hành mở phiên tòa xét xử vắng mặt đối người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đào Thanh T.

[3] Xét về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của anh Lâm Văn H, Hội đồng xét xử thấy: Nguyên đơn và bị đơn trước đây là vợ chồng, đã được Tòa án giải quyết cho ly hôn bằng Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 556/2013/QĐST-HNGĐ ngày 18/12/2013 của Tòa án nhân dân quận 4, Thành Phố Hồ Chí Minh. Theo đó, nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận cho chị M tiếp tục nuôi cháu Lâm Gia H, sinh ngày 17.02.2011, anh H chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung; Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung cho nguyên đơn, mà không ai được cản trở. Khi ly hôn anh H chị M vẫn sống chung tại số nhà 26, đường 41, phường 6, quận 4, Thành Phố Hồ Chí Minh để cùng nhau nuôi dưỡng cháu Hân nhưng đến tháng 02.2017 chị M đưa cháu H về quê thăm ngoại; Từ đó, chị M cắt mọi liên lạc với anh, anh không thể thăm nom, chăm sóc cháu Hân được. Hiện nay, chị Cao Thị Diễm M đã đưa cháu Hân về sống tại ấp Long Trường 2, xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, anh đã nhiều lần tìm đến để thăm cháu H, nhưng phía chị M ngăn cản, không cho anh thăm nom cháu H. Nay anh H yêu cầu chị M giao cháu H cho anh nuôi dưỡng.

[4] Tại phiên tòa hôm nay, phía anh H và chị M đều thừa nhận, khi hai người ly hôn nhưng thực tế sau đó anh chị vẫn chung sống lại với nhau như vợ chồng tại nhà của anh Hùng tại TP Hồ Chí Minh để cùng nhau nuôi dưỡng cháu H, đồng thời phía chị M cũng thừa nhận khi chị và cháu H tự về chung sống với cha mẹ ruột chị thì không có thông báo cho anh H biết. Điều này cho thấy phía chị M không rõ ràng trong việc chăm sóc nuôi dưỡng con chung, đã ảnh hưởng đến quyền thăm nom nuôi dưỡng con chung của Anh H.

[5] Xét thấy, mặc dù chị M cũng có yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Hân, nhưng thực tế thấy rằng hiện tại chị M đang chung sống với anh T (Không đăng ký kết hôn) đã có một người con khoảng 04 tháng tuổi và đang sống chung cùng gia đình cha mẹ anh T, phía chị M hiện đang nuôi con nhỏ cũng không có nghề nghiệp ổn định, chủ yếu sống nhờ vào thu nhập của anh T mỗi tháng khoảng 3.000.000 đồng, điều này được T thừa nhận. Như vậy, đối với thu nhập của anh T 3.000.000 đồng/ tháng thì không thể đảm bảo chi tiêu sinh hoạt trong đời sống của gia đình anh chị và các con. Hiện tại chị M đang nuôi con nhỏ 04 tháng tuổi thì không thể trông nom, nuôi dưỡng giáo dục cháu H; và trong điều kiện kinh tế khó khăn, chưa có nhà ở riêng ổn định nên chị không có đủ điều kiện để tiếp tục nuôi dưỡng cháu H; trong khi đó theo điểm b, Khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân Gia đình quy định: Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong

các căn cứ sau “... Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con”. Như vậy phía chị M không có đủ điều kiện chăm nom nuôi dưỡng cháu H, Phía anh H đã chứng minh được anh có giấy phép cơ sở kinh doanh ăn uống và có nhà riêng số 100/3/3 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, TP Hồ Chí Minh, cho thấy phía anh H đã chứng minh được anh có điều kiện kinh tế ổn định, sẽ đảm bảo nuôi dưỡng cháu H ăn học và phát triển về mọi mặt nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của anh H. Cũng thấy rằng, cháu H hiện đang chung sống với chị M và anh T, anh T cũng là người thường xuyên trông nom cháu H, do đó cần buộc cả chị M và anh T có trách nhiệm giao cháu H cho anh H trông nom nuôi dưỡng, dành quyền thăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung của chị M, không ai được quyền cản trở. Do anh H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên chị M chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

[6] Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn trình bày quan điểm bảo vệ: Luật sư cho rằng phía chị M hiện nay đã có chồng khác và đang sinh con nhỏ, hoàn cảnh khó khăn nên không có đủ điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng cháu H, hiện tại nơi sống của chị M là nơi có nhiều kinh rạch nên việc quản lý và học tập của cháu H gặp nhiều khó khăn; trong khi đó phía anh H đã chứng minh được điều kiện kinh tế ổn định có đủ điều kiện để nuôi dưỡng cháu H. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 84 Luật hôn nhân Gia đình. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh H, buộc chị M giao cháu Hân cho anh H nuôi dưỡng.

Lời trình bày của luật sư là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm cho rằng trong quá trình thụ lý và xét xử vụ án, Tòa án, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý đến trước khi nghị án. Về nội dung: Hiện nay cháu H đang chung sống ổn định với chị M, đồng thời cháu H cũng có nguyện vọng được chung sống với chị M, cháu là nữ cần phải có sự nuôi dưỡng của người mẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh H, chị M được tiếp tục ổn định nuôi dưỡng cháu H.

Qua ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mặc dù cháu H có yêu cầu nguyện vọng được sống chung với chị M, nhưng cháu là trẻ em chưa có nhận thức đầy đủ, cho nên xem xét nguyện vọng của cháu H là phải xem xét toàn diện về mọi mặt để đảm bảo sự phát triển hiện tại và lâu dài cho cháu H, cho nên nguyện vọng của cháu chỉ là căn cứ để xem xét, không phải là căn cứ phải chấp nhận; mặt khác cũng thấy rằng chị M sinh con khoảng 04 tháng tuổi, đang

chung sống với gia đình chồng sau, không thể trông nom nuôi dưỡng cháu H phát triển tốt về mọi mặt, do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

[8] Án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: anh Lâm Văn H phải nộp theo quy định pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 3 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147 và Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự; Các Điều 81; 82; 83 và 84 Luật hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết án phí, lệ phí của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Lâm Văn H về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

Buộc bị đơn Cao Thị Diễm M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đào Thanh T có trách nhiệm giao cháu Lâm Gia H, sinh ngày 17/02/2011 (Giới tính nữ) cho nguyên đơn Lâm Văn H trực tiếp nuôi dưỡng, bị đơn chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của bị đơn không ai được quyền cản trở.

Án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Lâm Văn H phải chịu 300.000^d (Ba trăm ngàn đồng); được trừ 300.000^d (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0008020 ngày 07/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận 4, Thành Phố Hồ Chí Minh thành án phí.

Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện PH;
- THA huyện PH;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thành Ý